TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/2019/QĐST-HNGĐ	*Hồng Bàng, ngày 14 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 145/2019/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị NTP; địa chỉ: Số 4 Tổ A1-A2, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng.

- Anh PVT; địa chỉ: Số 4 Tổ A1-A2, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị NTP và anh PVT xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã C, huyện D, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 39 ngày 23 - 4 - 2002. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau. Nay thấy rằng cuộc sống chung không hạnh phúc nên chị NTP và anh PVT đề nghị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 03 con chung là E, sinh ngày 04 - 5 -2002; F, sinh ngày 15 - 9 - 2006 và G, sinh ngày 10 - 7 - 2012. Ly hôn hai bên thỏa thuận, chị NTP là

người trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận, thực hiện và giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 06 - 5 - 2019 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, căn cứ theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị NTP và anh PVT thuận tình ly hôn.

[5] Về lệ phí dân sự: Chị NTP và anh PVT mỗi người phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị NTP và anh PVT thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung là E, sinh ngày 04 - 5 -2002; F, sinh ngày 15 - 9 - 2006 và G, sinh ngày 10 - 7 - 2012. Ly hôn hai bên thỏa thuận, chị NTP là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thoả thuận với nhau, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị NTP và anh PVT mỗi người phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0008204 ngày 06 - 5 - 2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Chị NTP và anh PVT đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TANDTP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- VKSND. quận Hồng Bàng;
- THADS. quận Hồng Bàng;
- Đương sự;
- UBND. X. C, H. D, Hải Phòng
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Trung Dũng